TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tiền Giang, ngày 15 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 67, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 34/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ”Công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân*:

1. Nguyễn Minh T, sinh năm: 1953;

Quốc tích: Germany.
Địa chỉ: B S. c 14169 B, Germany.
Địa chỉ hiện nay: h đường N, khu phố M, phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Vũ Thị Lan H, sinh năm 1963;
Địa chỉ: số N, Lô Q , phường C, thành phố V, tỉnh B – V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, biên bản thể hiện các nội dung cụ thể như sau:

* Ông Nguyễn Minh T và bà Vũ Thị Lan H thống nhất trình bày:

[1] Ông, bà do bạn bè giới thiệu nên quen biết nhau năm 2010. Sau 5 tháng quen nhau, vợ chồng ông bà kết hôn vào năm 2011, có làm thủ tục đăng ký kết hôn vào năm 2011 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh B V cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 64 ngày 11/02/2011.

[2] Sau khi kết hôn, trong những năm đầu cuộc sống hôn nhân của ông bà hạnh phúc. Nhưng từ khoảng 02 năm nay đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Thời gian đầu, ông bà cố gắng tìm cách khắc phục nhưng không

khắc phục được nên tình cảm ngày càng phai nhạt, không còn yêu thương quý trọng nhau nữa.

* Vì lý do trên, vợ chồng ông bà thống nhất:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh T và bà Vũ Thị Lan H yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn.

[4] Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí Tòa án: ông T và bà H thỏa thuận, ông T chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh T và bà Vũ Thị Lan H thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Vũ Thị Lan H thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Ông Nguyễn Minh T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà ông T đã nộp theo biên lai thu số 0000198 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang nên xem như ông T đã hoàn thành nghĩa vụ nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- UBND tỉnh B - V;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Xuân Long